

Bản án số: 131/2020/HS-PT

Ngày: 09-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hưng Bình.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Trung.

Ông Trần Ngọc Tú.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Duy Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Xuân Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 93/2020/TLPT-HS ngày 20/7/2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị G do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2020/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Thị G (tên gọi khác: H), sinh ngày: 27/01/1966 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ x, khu vực x, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lê Thị T, sinh năm 1938; có chồng là Trần Văn T, sinh năm 1966 và có 02 người con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Ngoài ra còn có 12 (mười hai) bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.***

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc, nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/4/2019, khi Tổng Thị Thảo T, Nguyễn Văn C, Trần Thị Ngọc A, Nguyễn Thị V, Nguyễn Hoàng Hạnh N,

Nguyễn Thị V, Dương Thị Kim A, Hồ Thị S, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị H, Võ Ngô Tuấn A và Võ Thị Thúy L đến nhà Nguyễn Thị G để tham gia đánh bạc. G chuẩn bị 01 bộ bài tứ lơ khơ, 01 cái đĩa sứ và 01 cái chăn mỏng trải ra giữa phòng khách của nhà mình để tất cả cùng tham gia đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc, G vừa trực tiếp tham gia đánh bạc cùng với các con bạc, đồng thời thu tiền xâu. Mỗi ván bài sẽ chia cho mỗi người 02 cây bài, nếu bài không phải xì lát thì người chơi có thể tiếp tục bốc bài tối đa không qua 05 cây bài và điểm số tổng của các cây bài không được quá 21 điểm. Trong quá trình đánh bạc, mỗi người làm cái 03 ván và xoay vòng nhau, nếu đến lượt chơi, người nào không làm cái thì có thể qua tay cái người kế tiếp. Người nào làm cái thì sẽ chia bài cho những người còn lại, những người còn lại tham gia chơi đặt cược tiền của mình ra giữa chiếu bạc, số tiền đặt cược trong mỗi ván bài của người chơi dao động từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Người nào có bài xì lát hoặc điểm số cao hơn gần với điểm số tối đa 21 điểm so với những người còn lại thì người đó sẽ thắng số tiền đặt cược. Tiền xâu nộp cho G trong 03 ván làm cái từ 30.000 đồng đến 50.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc G cùng cả nhóm đang đánh bạc thì bị Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ gồm:

- Thu tại chiếu bạc số tiền 4.750.000 đồng (trong đó có 50.000 đồng tiền xâu), 01 đĩa bằng sứ, 01 tấm trải màu xanh, 01 bộ bài tứ lơ khơ.

- Thu trong người các đối tượng số tiền 34.490.000 đồng (trong đó cụ thể: Nguyễn Thị G 3.200.000 đồng, Nguyễn Thị V 200.000 đồng, Nguyễn Thị V 500.000 đồng, Nguyễn Hoàng Hạnh N 3.420.000 đồng, Nguyễn Văn C 1.000.000 đồng, Tống Thị Thảo T 11.170.000 đồng, Dương Thị Kim A 15.000.000 đồng).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị V, Nguyễn Hoàng Hạnh N và Nguyễn Văn C khai nhận số tiền thu giữ trong người dùng sử dụng vào việc đánh bạc. Tống Thị Thảo T thừa nhận chỉ sử dụng 2.000.000 đồng vào việc đánh bạc. Dương Thị Kim A thừa nhận số tiền thu giữ trong người là tiền làm ăn buôn bán, không sử dụng vào việc đánh bạc.

Như vậy, tổng số tiền mà Nguyễn Thị G cùng với các con bạc khác sử dụng vào việc đánh bạc là 15.070.000 đồng (Trong đó số tiền thu giữ tại chiếu bạc 4.750.000 đồng, số tiền trong người các con bạc sẽ dùng vào việc đánh bạc là 10.320.000 đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã xử lý vật chứng, trả lại cho Tống Thị Thảo T số tiền 9.170.000 đồng, trả lại cho Dương Thị Kim A số tiền 15.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2020/HS-ST ngày 29/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị G phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị G về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị G về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, để tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội đối với bị cáo Nguyễn Thị G.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị G 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Thị G phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án đối với 12 (mười hai) bị cáo khác và quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/6/2020, bị cáo Nguyễn Thị G có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng hình phạt chính là phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị G giữ nguyên đơn kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phát biểu quan điểm về nội dung giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định và hợp pháp; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Nguyễn Thị G 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Thị G phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ hình phạt mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo G và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyễn Thị G khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/4/2019, tại nhà của Nguyễn Thị G ở tổ x, khu vực x, phường T, thành phố H, G cùng với 12 người khác, gồm: Tống Thị Thảo T, Nguyễn Văn C, Trần Thị Ngọc A, Nguyễn Thị V, Nguyễn Hoàng Hạnh N, Nguyễn Thị V, Dương Thị Kim A, Hồ Thị S, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị H, Võ Ngô Tuấn A và Võ Thị Thúy L đang đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Xì lát” được thua bằng tiền thì bị Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc và số tiền trong người các con bạc dùng vào việc đánh bạc với tổng số tiền 15.070.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị G ngoài hành vi tham gia đánh bạc cùng 12 bị cáo khác, bị cáo còn có hành vi sử dụng nhà ở thuộc sở hữu của mình, chuẩn bị các công cụ phục vụ cho cho 12 người cùng đánh bạc một lúc dưới hình thức đánh bài “Xì lát” với tổng số tiền đánh bạc là 15.070.000 đồng nhằm thu tiền xấu.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án các bị cáo Nguyễn Thị G, Tống Thị Thảo T, Nguyễn Văn C, Trần Thị Ngọc A, Nguyễn Thị V, Nguyễn Hoàng Hạnh N, Nguyễn Thị V, Dương Thị Kim A, Hồ Thị S, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị H, Võ Ngô Tuấn A và Võ Thị Thúy L phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Thị G phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được chuyển hình phạt chính từ hình phạt tù sang hình phạt tiền của bị cáo Nguyễn Thị G, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo G là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Trong vụ án này bị cáo vừa là người sử dụng nhà ở thuộc quyền quản lý của mình tổ chức đánh bạc, chuẩn bị các cung cụ phục vụ việc đánh bạc đồng thời cũng là người trực tiếp tham gia đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính. Vì vậy, cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thực sự ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt bị cáo hình phạt tù về hành vi tổ chức đánh bạc là đủ răn đe phòng ngừa chung, riêng đối với hành vi đánh bạc cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để chuyển sang hình phạt chính là phạt tiền là phù hợp. Do đó Hội đồng xét xử xét cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo để sửa bản án sơ thẩm chuyển hình

phạt chính tù phạt tù sang phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Thị G đối với tội đánh bạc.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị G không phải chịu. Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị G và sửa Bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị G 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị G 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị G không phải chịu.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT- Huế;
- Phòng PV27-CA tỉnh TT- Huế;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Công an thành Phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; HCTP; Lưu Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Trần Hưng Bính**

